

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2007/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước (125)

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26 tháng 02 năm 1998; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 28 tháng 4 năm 2000 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 29 tháng 4 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước (sau đây gọi chung là Nghị định số 117/2003/NĐ-CP), như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5:

“Điều 5. Đối tượng và điều kiện đăng ký dự tuyển công chức

1. Những đối tượng được đăng ký dự tuyển vào công chức gồm:

a) Viên chức đang làm việc ở các đơn vị sự nghiệp của nhà nước;

b) Viên chức đang làm công tác quản lý, lãnh đạo từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp nhà nước;

c) Cán bộ, công chức cấp xã;

d) Sĩ quan và quân nhân chuyên nghiệp trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam;

2. Những đối tượng khác có nguyện vọng được tuyển dụng và bổ nhiệm vào công chức (loại A hoặc loại B) thì đăng ký dự tuyển vào công chức dự bị và phải thực hiện chế độ công chức dự bị theo quy định hiện hành trước khi xem

xét tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch công chức.

3. Những người đăng ký dự tuyển vào các ngạch thuộc công chức loại C thì phải đạt đủ các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 (không bao gồm điểm e khoản 4) Điều này. Các trường hợp này được tuyển theo chỉ tiêu biên chế công chức và không thực hiện chế độ công chức dự bị.

4. Những đối tượng nói tại khoản 1 Điều này nếu đăng ký dự tuyển vào công chức phải có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

a) Là công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam;

b) Tuổi đời từ đủ 18 tuổi đến 45 tuổi;

c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng; có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của ngạch dự tuyển;

d) Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ, công vụ;

đ) Không trong thời gian bị kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục;

e) Có thời gian làm việc liên tục tại cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước từ 3 năm (đủ 36 tháng) trở lên;

g) Ngoài các điều kiện nói trên, căn cứ vào tính chất và đặc điểm chuyên môn nghiệp vụ của ngạch tuyển dụng, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng có thể bổ sung thêm một số điều kiện đối với người dự tuyển".

2. Bổ sung đối tượng tại các khoản 1 và 2 và thêm khoản 4 vào Điều 7:

"Điều 7. Ưu tiên trong thi tuyển

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh được cộng 30 điểm vào tổng kết quả thi tuyển;

2. Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động, người có học vị tiến sĩ về chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu tuyển dụng được cộng 20 điểm vào tổng kết quả thi tuyển;

.....

4. Cán bộ, công chức cấp xã nếu có thời gian làm việc liên tục tại các cơ quan, tổ chức cấp xã từ 36 tháng trở lên thì được cộng thêm 10 điểm vào tổng kết quả thi tuyển".

3. Bổ sung thêm đối tượng ưu tiên trong xét tuyển vào các khoản 3, 5 và 6 Điều 8:

“Điều 8. Ưu tiên trong xét tuyển

.....

3. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

.....

5. Con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động;

6. Người có học vị tiến sĩ về chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu tuyển dụng; cán bộ, công chức cấp xã đã có thời gian làm việc tại các cơ quan, tổ chức cấp xã từ 36 tháng trở lên.

.....”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11:**“Điều 11. Hội đồng tuyển dụng**

1. Hội đồng tuyển dụng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức ra quyết định thành lập, có 05 hoặc 07 thành viên.

2. Hội đồng tuyển dụng bao gồm Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng (trong đó có một ủy viên kiêm thư ký Hội đồng).

3. Hội đồng tuyển dụng được thành lập các bộ phận giúp việc gồm Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách.

4. Trường hợp số người đăng ký dự tuyển nhiều hơn so với chỉ tiêu được tuyển, Hội đồng tuyển dụng có thể tổ chức sơ tuyển”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12:

“Điều 12. nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số, có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển (nếu có);

2. Thông báo công khai: kế hoạch tổ chức tuyển dụng; tiêu chuẩn và điều kiện dự tuyển; môn thi, hình thức và nội dung thi; nội quy kỳ thi; thời gian, địa điểm thi và phí dự tuyển theo quy định;

3. Tiếp nhận và xét hồ sơ dự tuyển; tổ chức sơ tuyển (nếu có); thông báo công khai danh sách những người đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển; gửi giấy báo đến người đăng ký dự tuyển về tham dự kỳ thi;

4. Thành lập Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách;

5. Tổ chức thu phí dự tuyển và chi tiêu theo quy định;

6. Tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển theo đúng quy chế;

7. Chỉ đạo và tổ chức chấm thi theo đúng quy chế;

8. Báo cáo kết quả tuyển dụng lên người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền

để xem xét và ra quyết định công nhận kết quả; công bố kết quả tuyển dụng;

9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dự tuyển".

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18:

"Điều 18. Chế độ, chính sách đối với người tập sự và người hướng dẫn tập sự

1. Trong thời gian tập sự, người tập sự ở các ngạch thuộc công chức loại C được hưởng 85% bậc lương khởi điểm (bậc 1) của ngạch tuyển dụng. Các trường hợp còn lại khi được tuyển dụng vào công chức thì không phải tập sự và cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức căn cứ vào diễn biến tiền lương và mức lương đang hưởng ở cơ quan cũ để xếp lương theo quy định và hướng dẫn của Nhà nước".

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 22:

"Điều 22. Chuyển ngạch

.....

4. Hội đồng kiểm tra có 05 hoặc 07 thành viên bao gồm Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng là lãnh đạo bộ phận chuyên môn, một số công chức có năng lực, trình độ nghiệp vụ ở cùng một ngạch hoặc cao hơn (trong đó có một ủy viên kiêm thư ký Hội đồng).

....." .

8. Bổ sung thêm Điều 22a quy định về việc chuyển loại công chức:

"Điều 22a. Chuyển loại công chức

1. Các trường hợp là công chức loại B hoặc loại C quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 117/2003/NĐ-CP đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học, nếu cơ quan có vị trí, nhu cầu công tác và được bố trí vào các vị trí làm việc phù hợp với trình độ đào tạo mới thì được xem xét chuyển sang công chức loại A (hoặc loại B) đồng thời được bổ nhiệm và xếp lương vào ngạch công chức tương ứng.

2. Các cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét chuyển loại công chức từ loại B, loại C sang loại A hoặc từ loại C sang loại B theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 117/2003/NĐ-CP.

3. Bộ Nội vụ hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự và việc bổ nhiệm ngạch, xếp lương khi xét chuyển loại công chức và có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện".

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24:

"Điều 24. Cử công chức dự thi nâng ngạch

.....

2. Công chức dự thi nâng ngạch phải đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi, có đủ văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng, đạt bậc lương tối thiểu chênh lệch không quá tương đương hai bậc lương so với bậc 1 của ngạch đăng ký dự thi và đủ các điều kiện cần thiết khác theo quy định. Cơ quan có thẩm

quyền quản lý công chức chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn và điều kiện của công chức được cử dự thi.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao quản lý ngạch công chức chuyên ngành phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn tiêu chuẩn và điều kiện dự thi nâng ngạch đối với các ngạch công chức chuyên ngành”.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 26:

"Điều 26. Hội đồng thi nâng ngạch

1. Khi tổ chức thi nâng ngạch, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi phải thành lập Hội đồng thi nâng ngạch. Hội đồng thi nâng ngạch có 05 hoặc 07 thành viên gồm Chủ tịch Hội đồng thi và các ủy viên Hội đồng (trong đó có một ủy viên kiêm thư ký Hội đồng).

2. Hội đồng thi nâng ngạch được thành lập các bộ phận giúp việc, gồm: Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách”.

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 27:

“Điều 27. Nhiệm vụ và quyền hạn Hội đồng thi nâng ngạch

Hội đồng thi nâng ngạch hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức kỳ thi nâng ngạch, bao gồm: thông báo cho người dự thi về kế hoạch tổ chức thi; hướng dẫn ôn thi; nội quy thi, môn thi, hình thức thi, nội dung thi; thu phí dự

thi; thời gian thi và địa điểm thi; khai mạc kỳ thi, tổ chức các ngày thi và chấm thi các môn thi;

2. Tiếp nhận danh sách công chức dự thi nâng ngạch theo quy định; báo cáo danh sách người dự thi về Bộ Nội vụ để kiểm tra; gửi giấy gọi công chức dự thi;

3. Thành lập Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách;

4. Tổ chức thu phí dự thi và chi tiêu theo quy định;

5. Chỉ đạo tổ chức thi và chấm thi theo đúng quy chế;

6. Tổng hợp và báo cáo kết quả thi lên cơ quan có thẩm quyền quyết định công nhận kết quả kỳ thi;

7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của công chức dự thi trong quá trình tổ chức thi theo quy định;

8. Thông báo danh sách công chức dự thi và kết quả kỳ thi cho cơ quan có thẩm quyền để bổ nhiệm vào ngạch cho công chức đạt kết quả kỳ thi”.

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 29:

“Điều 29. Bổ nhiệm vào ngạch công chức

Căn cứ vào kết quả kỳ thi, chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày có kết quả thi, cơ quan có thẩm quyền quản lý ngạch công chức ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương cho công chức vào ngạch dự thi theo quy định”.

13. Sửa đổi, bổ sung các khoản 6 và 7 Điều 41:

“Điều 41. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Nội vụ

.....

6. Trình Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ ban hành theo thẩm quyền:

a) Chức danh và tiêu chuẩn ngạch công chức;

b) Tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo từ cấp phòng và tương đương của các tổ chức hành chính thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tương đương đến cấp Thứ trưởng và tương đương; tiêu chuẩn các chức vụ lãnh đạo từ cấp phòng, ban hoặc tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương đến cấp sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương;

c) Quy chế tuyển dụng và nâng ngạch công chức;

d) Nội quy thi tuyển và thi nâng ngạch công chức;

đ) Quy chế đánh giá công chức.

7. Quản lý nhà nước về đội ngũ cán bộ, công chức; bổ nhiệm và xếp lương các ngạch công chức cao cấp; kiểm tra các kỳ thi tuyển và thi nâng ngạch do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức; giám sát các kỳ thi nâng ngạch do

các Bộ quản lý ngạch chuyên ngành tổ chức; hướng dẫn và kiểm tra việc xét chuyển loại công chức từ loại B, loại C sang loại A hoặc từ loại C sang loại B.

.....”.

14. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1 và 6 Điều 42:

“Điều 42. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển, đánh giá, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo theo phân cấp, nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức từ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương trở xuống; bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; giải quyết chế độ, thủ tục thôi việc và nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý”.

.....

6. Tổ chức xét chuyển loại công chức từ loại B, loại C sang loại A hoặc từ loại C sang loại B theo quy định.

.....”.

15. Bổ sung thêm các khoản 8 và 9 vào Điều 43:

“Điều 43. Phân công cơ quan quản lý ngạch công chức chuyên ngành

.....

8. Bộ Thương mại quản lý các ngạch công chức chuyên ngành Kiểm soát viên quản lý thị trường.

9. Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý các ngạch công chức chuyên ngành Kiểm soát viên chất lượng sản phẩm hàng hóa”.

16. Sửa đổi, bổ sung các khoản 1 và 5 Điều 45:

“**Điều 45.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo theo phân cấp, nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức từ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương trở xuống; bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; giải quyết chế độ, thủ tục thôi việc và nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

.....

5. Tổ chức xét chuyển loại công chức từ loại B, loại C sang loại A hoặc từ loại C sang loại B theo quy định”.

Điều 2. Hiệu lực và hướng dẫn thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành Nghị định này.

3. Cơ quan có thẩm quyền của tổ chức chính trị hướng dẫn việc áp dụng Nghị định này đối với các cơ quan thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng